

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0301443037 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/05/2007 và thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2013.

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ Phần Lilama 45.1

138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-08) 829 7527 Fax: (84-08) 820 1455

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Lầu 8, 233, Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3821 8564 Fax: (84-8) 3821 8566

Website: www.bvsc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Hà Hoàng Giang

Chức vụ: Kế toán trưởng

138 - 140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-08) 829 7527 Fax: (84-08) 820 1455

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0301443037 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/05/2007 và thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2013.

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ Phần Lilama 45.1

138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-08) 829 7527 Fax: (84-08) 820 1455

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Lầu 8, 233, Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3821 8564 Fax: (84-8) 3821 8566

Website: www.bvsc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Hà Hoàng Giang

Chức vụ: Kế toán trưởng

138 - 140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-08) 829 7527 Fax: (84-08) 820 1455

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0301443037 do Sở KH&ĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/05/2007 và thay đổi lần thứ 5 ngày 24/05/2013)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ Phần Lilama 45.1

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Tổng số lượng đăng ký giao dịch: 4.800.000 cổ phần.

Tổng giá trị đăng ký giao dịch theo mệnh giá: 48.000.000.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở: Lầu 8, 233, Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3821 8564 Fax: (84-8) 3821 8566

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Trụ sở chính: Số 29, Biệt thự 2, KĐT Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3767 0720 Fax: (84-4) 3676 0721

1/2/2013 13:23:00

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN.....	1
1.	Tổ chức đăng ký giao dịch:	1
2.	Tổ chức tư vấn:.....	1
II.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	1
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	1
2.	Cơ cấu tổ chức công ty	3
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	4
4.	Danh sách cổ đông.....	7
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng:	8
6.	Hoạt động kinh doanh	8
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	10
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	11
9.	Chính sách đối với người lao động.....	12
10.	Chính sách cổ tức	13
11.	Tình hình tài chính.....	13
12.	Tài sản	17
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	18
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	18
15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	18
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	19
III.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	19
1.	Cơ cấu, danh sách các vị trí quản lý của Công ty:.....	19
2.	Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị	20
3.	Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát.....	26
4.	Cơ cấu và thành phần của Ban giám đốc.....	29
5.	Kế toán trưởng: Ông Hà Hoàng Giang.....	35
6.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	36
IV.	PHỤ LỤC.....	36

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN

1. Tổ chức đăng ký giao dịch:

Ông Ngô Văn Phùng	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Bà Tô Thị Hoàng Oanh	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
Ông Đặng Bá Cường	Chức vụ: Tổng giám đốc
Ông Hà Hoàng Giang	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản tóm tắt thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn:

Ông Võ Hữu Tuấn	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tại Tp.HCM
-----------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------

Bản tóm tắt thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Lilama 45.1. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản tóm tắt thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Lilama 45.1 cung cấp.

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về công ty

- Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần Lilama 45.1.
- Tên giao dịch quốc tế: Lilama 45.1 Joint Stock Company.
- Tên viết tắt: Lilama 45.1 JSC.
- Địa chỉ: 138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại (84-08) 829 7527 Fax: (84-08) 820 1455
- Website : www.lilama45-1.com
- Người đại diện theo pháp luật:
 - + Ông Đặng Bá Cường
 - + Chức danh: Tổng Giám Đốc
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 07/12/2007.
- Vốn điều lệ đăng ký: 48.000.000.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ đồng).
- Vốn điều lệ thực góp: 48.000.000.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ đồng).

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301443037, đăng ký lần đầu ngày 09/05/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 24/05/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế;
 - + Sản xuất các cấu kiện kim loại chi tiết: sản xuất vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng;
 - + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: kinh doanh vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật liệu xây dựng;
 - + Sửa chữa máy móc, thiết bị chi tiết: sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (binh bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy;
 - + Lắp đặt thiết bị máy móc công trình. Lắp đặt thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (binh bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy;
 - + Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại chi tiết: Gia công chế tạo thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (binh bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy;
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu chi tiết: Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật tư thiết bị, các dây chuyền công nghệ, điện máy, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, dụng cụ cơ khí;
 - + Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm);
 - + Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại chi tiết: chế tạo các bồn bể chịu áp lực.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

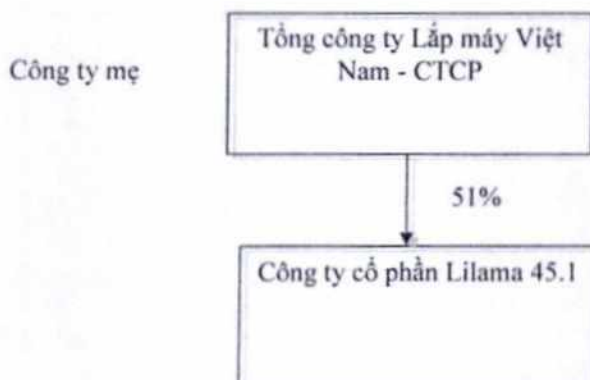
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 4.800.000 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Mã Chứng khoán: L45
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: Không có.
- Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài: tỷ lệ cổ phần công ty Lilama 45.1 do người nước ngoài nắm giữ được thực hiện theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015

của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính. Cụ thể, tại thời điểm ngày 20/05/2016 tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài là 0,1%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Lilama 45.1 tiền thân là Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 (Doanh nghiệp Nhà nước) thuộc Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 009A/BXD-TCLĐ ngày 27/01/1993 của Bộ xây dựng.
- Theo Quyết định số 620/QĐ-BXD ngày 06/04/2006 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện sắp xếp đổi mới doanh nghiệp nhà nước của Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam năm 2006. Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 đã tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần và đã được Bộ xây dựng phê duyệt giá trị doanh nghiệp tại Quyết định số 1455/QĐ-BXD ngày 25/10/2006 với giá trị phần vốn nhà nước là 35.315.800.343 đồng.
- Ngày 08/02/2007 Công ty Cổ phần Lilama 45.1 chính thức được thành lập theo Quyết định số 251/QĐ-BXD của Bộ trưởng BXD với phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp là: 24.480.000.000 đồng và phần vốn góp của các cổ đông là: 23.520.000.000 đồng. Công ty cổ phần Lilama 45.1 đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 09 tháng 05 năm 2007 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301443037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ là 48 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.
- Ngày 07/12/2007, công ty đã hoàn tất hồ sơ đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN.
- Ngày 22/07/2016, Công ty đã có Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 70/2016/GCNCP-VSD ngày 22/07/2016 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

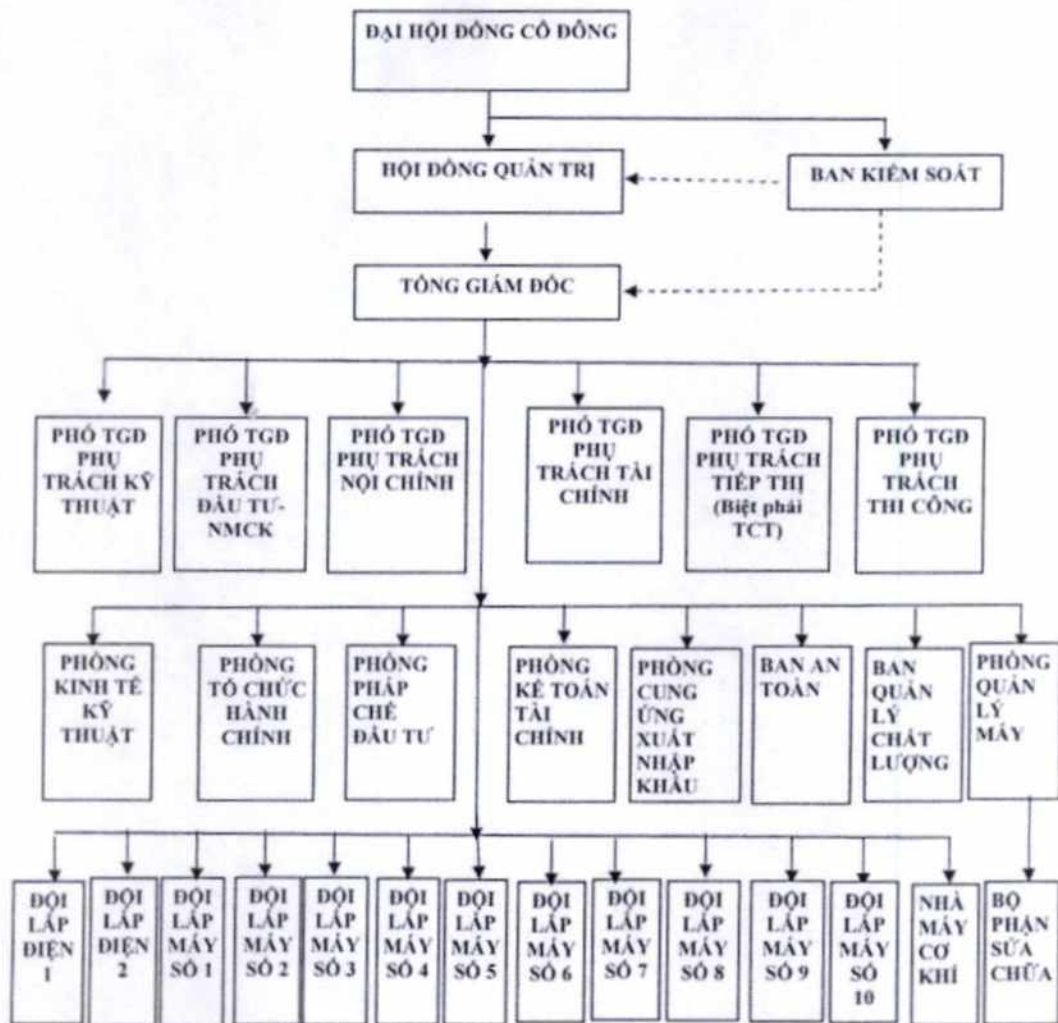


Nguồn: Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Công ty cổ phần Lilama 45.1 có công ty mẹ là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- Công ty cổ phần Lilama 45.1 hoạt động theo mô hình tổ chức như sau:



Nguồn: Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Công ty cổ phần Lilama 45.1 hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.

- + **Đại Hội đồng cổ đông:** đây là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền.

- + **Hội đồng quản trị:** Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của từng thành viên là không quá 05 năm. Là cơ quan quản lý cao nhất của công ty.

được ĐHĐCĐ bầu ra. HĐQT thay mặt công ty để quản lý thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty; quyết định, định hướng, xây dựng kế hoạch trình ĐHĐCĐ; Bổ nhiệm, chỉ đạo Tổng giám đốc; kiểm nghị mức chi trả cổ tức trình ĐHĐCĐ,....

+ **Ban kiểm soát:** Số lượng Ban kiểm soát 03 người, nhiệm kỳ không quá 05 năm. Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ do ĐHĐCĐ bầu ra nhằm giám sát các hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc đúng theo Điều lệ, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và pháp luật hiện hành; BKS xem xét kiểm tra tính hợp lý các sổ sách kế toán, các báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty,

+ **Ban Giám đốc:** 01 Tổng giám đốc và 06 Phó tổng giám Đốc. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của công ty.

+ **Kế toán trưởng:** 01 người

- Chức năng của một số phòng ban chính:

+ **Phòng kinh tế kỹ thuật:** tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về các lĩnh vực sau

- Công tác kế hoạch và chiến lược phát triển Công ty.
- Công tác quản lý dự án đầu tư.
- Tổ chức hệ thống thông tin kinh tế trong Công ty.
- Công tác quản lý kinh tế.
- Công tác quản lý kỹ thuật, thi công xây dựng, tiến độ, chất lượng đối với những gói thầu do Công ty ký hợp đồng.
- Phối hợp với các phòng, ban chức năng để tham gia quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về nghiệp vụ kinh doanh.
- Hỗ trợ kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc Công ty.

+ **Phòng Kế toán Tài chính:** tham mưu và giúp Tổng giám đốc quản lý, thực hiện các công tác như sau

- Tài chính - Kế toán.
- Tín dụng của Công ty.
- Kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty.
- Quản lý chi phí của Công ty.

+ **Phòng Tổ chức - Hành chính:** tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau

- Tổ chức bộ máy, nhân sự, đào tạo.
- Công tác quản lý lao động tiền lương và chế độ bảo hiểm.

- Công tác hành chính quản trị văn phòng, văn thư và lưu trữ.
 - Công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, an toàn và vệ sinh môi trường và một số lĩnh vực công tác khác.
- + **Phòng Cung ứng – Xuất nhập khẩu:**
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện quản lý về công tác chuyên môn, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, công tác quản lý, sử dụng vật tư của Công ty đạt hiệu quả cao nhất. Tổ chức cung ứng vật tư chính và vật tư thi công phục vụ các công trình.
 - Thực hiện các dịch vụ xuất nhập khẩu và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Tổng giám đốc Công ty và theo quy định của pháp luật.
- + **Phòng Quản lý máy:**
- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản lý tài sản, mua sắm, tu sửa thiết bị, máy móc, dụng cụ thi công của Công ty bao gồm: Quy hoạch, trang bị và quản lý toàn bộ hệ thống thiết bị, máy móc, vật tư kỹ thuật phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + **Phòng Pháp chế - Đầu tư:** tham mưu giúp HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty những lĩnh vực sau
- Những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty.
 - Công tác thanh, kiểm tra.
 - Quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác đầu tư từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, kết thúc xây dựng đưa Dự án vào khai thác sử dụng.
 - Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.
- + **Ban Quản lý chất lượng:** giúp Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc sau
- Triển khai việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng của Công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
 - Triển khai công tác đánh giá chất lượng của Công ty.
 - Kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu vào, trong quá trình sản xuất, nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra luôn phù hợp với yêu cầu của khách hàng.
 - Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc lập Mục tiêu chất lượng (MTCL) và Kế hoạch thực hiện MTCL hằng năm của Công ty.
 - Quản lý công tác tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng toàn Công ty.

+ Ban An toàn: tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo, quản lý công tác kỹ thuật an toàn - bảo hộ lao động trong toàn công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông sáng lập:

Ngày 09/05/2007 Công ty cổ phần Lilama 45.1 chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301443037 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp. Đến nay, cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời hạn hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4.2. Danh sách cổ đông lớn tại ngày 20/05/2016

Stt	Tên Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	0100106313	124 Minh Khai, Thành phố Hà Nội	2.448.000	51
	Tổng			2.448.000	

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 45.1 chốt tại ngày 20/05/2016

4.3. Cơ cấu cổ đông – thời điểm ngày 20/05/2016

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
I	Trong nước	869	4.794.000	99,9%
1	Tổ chức	03	2.477.068	51,6%
2	Cá nhân	865	2.316.932	48,3%
II	Ngoài nước	01	6.000	0,1%
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	01	6.000	0,1%
	Tổng	869	4.800.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Lilama 45.1 chốt tại ngày 20/05/2016

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

- Công ty mẹ:

- + Tên: Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
- + Địa chỉ: 124 Minh Khai, P. Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- + Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106313 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 06/04/2016
- + Vốn điều lệ đăng ký: 797.261.040.000 đồng (Bảy trăm chín mươi bảy tỉ hai trăm sáu mươi một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng)
- + Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư và xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm: công nghiệp (thủy điện, nhiệt điện, xi măng, hóa dầu, giấy và thép), dân dụng, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước và hạ tầng kỹ thuật đô thị, tổng thầu EPC xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp giao thông thủy lợi, bưu điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và KCN, các công trình đường dây trạm biến thế điện; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Đóng tàu và cầu kiện nổi; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy; Đại lý, môi giới, đấu giá
- + Số lượng cổ phiếu sở hữu tại công ty CP LILAMA 45.1 : 2.448.000 cổ phiếu
- + Tỷ lệ sở hữu: 51%

- Công ty con: Không có.

- Công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

- Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Không có.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Tình hình hoạt động kinh doanh

- Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế. Lắp đặt thiết bị máy móc công trình;
- Sản xuất, kinh doanh vật tư, phụ tùng, cầu kiện kim loại cho xây dựng;

- Gia công chế tạo, lắp đặt, sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (binh bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, các dây chuyền công nghệ, vật liệu xây dựng, điện máy, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, dụng cụ cơ khí, xăng, dầu, mỡ, khí đốt, khí công nghiệp;
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị;
- Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản);
- Tư vấn xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, tư vấn đầu tư lắp đặt các dây chuyền công nghệ (không hoạt động thiết kế công trình);
- Kiểm tra mỗi hàn bằng phương pháp không phá hủy (siêu âm, thăm thấu, từ tính Xray); thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, hệ thống nhiệt, hệ thống điều khiển tự động các dây chuyền công nghệ; chống ăn mòn bề mặt kim loại;
- Chế tạo nồi hơi, các bồn bể chịu áp lực, đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh điện năng;
- Thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng - công nghiệp.
- Vận chuyển cầu, thiết bị công nghiệp nặng.

6.2. Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận gộp

- Cơ cấu doanh thu thuần:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Quý I năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Doanh thu lắp đặt thiết bị	528.312	87,76	510.119	97,85	81.649	100
Doanh thu chế tạo thiết bị	73.671	12,24	11.211	2,15	-	-
Tổng doanh thu thuần	601.983	100	521.330	100	81.649	100

Nguồn: CTCP Lilama 45.1

- Cơ cấu lợi nhuận gộp và Tỷ trọng lợi nhuận gộp trên Doanh thu thuần:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Quý I năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Lợi nhuận gộp lắp đặt thiết bị	48.191	8,01	50.532	9,69	12.833	0,13
Lợi nhuận gộp chế tạo thiết bị	8.504	1,41	2.659	0,51	-	-
Tổng lợi nhuận gộp	56.695	9,42	53.191	10,20	12.833	0,13

Nguồn: Nguồn: CTCP Lilama 45.1

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014, 2015 và Quý I năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% thay đổi	Quý I năm 2016
Tổng giá trị tài sản	776.630	738.360	(4,93)	704.617
Vốn chủ sở hữu	52.293	52.441	0,28	52.523
Doanh thu thuần	601.983	521.330	(13,4)	81.649
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.358	3.624	(32,36)	518
Lợi nhuận khác	(2.456)	(604)	-	(413)
Lợi nhuận trước thuế	2.901	3.019	(4,07)	105
Lợi nhuận sau thuế	2.263	2.355	(4,07)	82
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-
Giá trị sổ sách cổ phiếu (đồng/1 cổ phiếu)	10.340	10.371	0,3	10.388

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý I năm 2016

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 - 2015

- Những nhân tố thuận lợi:

- + Hệ thống quản lý và điều hành từ Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đến đội, tổ sản xuất có sự thống nhất ở mọi khâu, mọi mức xích là yếu tố đặc biệt quan trọng quyết định đến hiệu quả sản xuất kinh doanh;

+ Sự đoàn kết nhất trí cao trong Ban lãnh đạo công ty; quyết tâm hỗ trợ khắc phục mọi khó khăn của toàn thể cán bộ công nhân viên; kết hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể trong công ty; tin tưởng của các nhà đầu tư, các cổ đông;

+ Trong giai đoạn này công ty đã ký được một số hợp đồng kinh tế có giá trị lớn và được Tổng công ty giao một số dự án...đảm bảo đủ công việc cho cán bộ công nhân viên.

– Những nhân tố khó khăn:

+ Cuộc khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu tác động và ảnh hưởng lớn đến đầu tư trong nước. Nhiều dự án, công trình lớn tạm thời ngưng khởi công hoặc hủy bỏ kế hoạch đầu tư, tác động xấu đến hoạt động kinh doanh của công ty;

+ Cạnh tranh với các nhà thầu trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực cơ khí lắp máy đang ngày càng quyết liệt hơn. Một số dự án trước đây chỉ có LILAMA thực hiện được thì nay đã có nhiều công ty tư nhân, nhà thầu nước ngoài tham gia, đặc biệt phải kể đến các nhà thầu Trung Quốc, Hàn Quốc;

+ Một số công trình có phiếu giá thanh toán hoặc đã hoàn thành nhưng chủ đầu tư không có tiền thanh toán hoặc chậm trễ trong khâu giải ngân do các ngân hàng không tài trợ vốn cho chủ đầu tư;

+ Nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh chủ yếu phụ thuộc vào vay ngân hàng do vốn điều lệ chỉ có 48 tỷ đồng. Chính vì vậy, việc chịu lãi suất cao đã ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Ngành chế tạo, lắp máy ở nước ta hiện nay phát triển mạnh nhất vẫn là ở các công ty thành viên trong Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA). Trong đó, công ty Lilama 45.1 với truyền thống và nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý thi công các công trình lớn của quốc gia nên đã khẳng định được vị thế là một trong những công ty có thương hiệu đứng đầu trong ngành lắp máy. Cụ thể, sản lượng, doanh thu, nhân công, khối lượng hợp đồng của công ty ngày càng gia tăng, đồng thời chất lượng dịch vụ cung cấp được đánh giá cao trong ngành.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

– Sự phát triển của ngành chế tạo thiết bị lắp máy Việt Nam gắn liền với sự phát triển của Tổng công ty Lilama. Trong những năm gần đây Tổng công ty đã đạt được những thành tựu rất đáng tự hào, tham gia lắp đặt và đưa vào sử dụng trên hàng nghìn công trình lớn nhỏ trên toàn quốc trong các lĩnh vực công nghiệp, dân dụng, văn hoá, quốc phòng...đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng cao với tiến độ nhanh, giá thành hợp lý.

– Trong năm 2016, Tổng công ty Lilama tiếp tục duy trì, phát triển mạnh lĩnh vực chế tạo thiết bị, xây lắp cho các dự án công nghiệp thông qua các hợp đồng EPC. Tập trung lực lượng, phương tiện thiết bị thi công cho các công trình EPC có tính chất trọng điểm

của Quốc Gia đang thi công như: dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn, công trình nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, nhiệt điện Thái Bình 2, dự án nhiệt điện Sông Hậu 1.... Và trong thời gian sắp tới, Tổng công ty sẽ tham gia thi công các dự án nhiệt điện Long Phú 1, dự án nhiệt điện Quảng Trạch, dự án nhiệt điện Quỳnh Lập 1 và dự án nhiệt điện Vĩnh Tân 4 mở rộng.... Tổng công ty Lilama có khả năng thực hiện các dự án lớn từ công tác Tư vấn thiết kế đến Cung cấp thiết bị vật tư và Tổ chức xây dựng dự án, chạy thử bàn giao công trình.

- Giai đoạn năm 2016 và 2017, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự đoán tiếp tục duy trì ở mức khoảng 6,8%/năm. Chính sự phát triển ổn định của nền kinh tế sẽ thúc đẩy nhu cầu của thị trường về các sản phẩm của ngành công nghiệp lắp máy. Từ đó, tạo đà cho sự phát triển của ngành.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số người lao động trong công ty tại thời điểm 31/12/2015

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I. PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG	2.000	100
- Kỹ sư, cử nhân	217	10,85
- Cao đẳng, trung cấp	31	1,55
- Công nhân kỹ thuật	1.208	60,4
- Khác	544	27,2
II. PHÂN THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG	2.000	100
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	504	25,2
- Hợp đồng lao động ngắn hạn từ 1 - 3 năm	330	16,5
- Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	1.166	58,3

Nguồn: Công ty cổ phần Lilama 45.1

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

- **Chính sách đào tạo:** Công ty đào tạo theo yêu cầu thực tế từ các phòng ban, các đội công trình và thực hiện yêu cầu đào tạo nhân lực chủ yếu phục vụ cho các công trình dự án. Trong đó, các đối tượng đào tạo chủ yếu là Thợ hàn và các cán bộ An toàn lao động và Cán bộ kỹ thuật thi công và Quản lý chất lượng.

- **Chính sách lương, thưởng:** Mức lương bình quân năm 2015 là 7.200.000 đồng/người/tháng. Lương thưởng được trả theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định của Nhà nước như sau:

+ Công ty đang áp dụng trả lương theo thời gian và khoán.

- + Tiền lương làm thêm giờ, là vào ngày nghỉ, ngày lễ hưởng lương ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày lễ, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày.
- + Tiền lương làm việc vào ban đêm: Người lao động làm việc vào ban đêm thì được trả thêm ít nhất bằng 30% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc của ngày làm việc bình thường.
- + Việc trả lương những ngày chưa nghỉ hàng năm hoặc ngày chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm cho người lao động; Cuối năm công ty sẽ áp dụng trả 100% lương cơ bản.

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành chi trả cổ tức cho cổ đông khi hoạt động kinh doanh của công ty có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ chi trả cổ tức sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, tùy vào kết quả kinh doanh đạt được trong năm hoạt động và mục tiêu, phương hướng của năm sản xuất kế tiếp.

Năm 2014, theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 129/CT-HĐQT ngày 27/05/2015 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận là công ty dùng lợi nhuận sau thuế để bù đắp số tiền chi trả cổ tức năm 2009 nên không tiến hành chia cổ tức cho cổ đông.

Năm 2015, theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 148/CT-HĐQT ngày 12/05/2016 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận là công ty dùng lợi nhuận sau thuế để trích lập quỹ đầu tư phát triển (30%), quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%), phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2016 và không chia cổ tức cho cổ đông.

11. Tình hình tài chính

11.1. Trích khấu hao Tài sản cố định

Công ty áp dụng trích khấu hao tài sản cố định theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính.

Loại tài sản cố định	Năm khấu hao
Nhà xưởng và vật kiến trúc	5 - 25
Máy móc và thiết bị	5 - 20
Phương tiện vận tải	6 - 10
Thiết bị dụng cụ quản lý	3 - 15

11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thực hiện thanh toán đúng hạn các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2014 và 2015 Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

11.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Tính đến thời điểm 31/12/2015 Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng - VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của Nhà nước.

11.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.

Số dư các quỹ như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Quỹ đầu tư phát triển	1.584	1.584	1.584
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	280	228	228

Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 và BCTC Quý 1 năm 2016

11.5. Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
I. Vay và nợ ngắn hạn	209.686	252.295	255.260
Ngân hàng ĐT&PT TP. HCM	69.734	83.037	88.295
Ngân hàng ĐT&PT Đồng Nai	106.265	139.697	136.575
Ngân hàng Ngoại thương TP.HCM	30.233	23.718	26.005
Công ty cho thuê tài chính NH ACB	3.045	3.045	2.284
Công ty cho thuê tài chính Quốc tế Việt Nam	-	361	274
Công ty cho thuê tài chính NH VCB - CN HCM	408	2.437	1.828
II. Vay dài hạn	30.037	30.502	30.502
Tổng công ty lắp máy Việt Nam	25.000	25.000	25.000

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Công ty cho thuê tài chính NH ACB	4.221	1.176	1.176
Công ty cho thuê tài chính Quốc tế Việt Nam	-	542	542
Công ty cho thuê tài chính NH VCB - CN HCM	816	3.784	3.784
Tổng cộng	239.723	282.797	285.762

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 1 năm 2016

11.6. Tình hình công nợ hiện nay (phải thu/phải trả)

- Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Phải thu ngắn hạn	249.370	246.840	198.566
Phải thu khách hàng	207.232	205.461	156.408
Trả trước cho người bán	4.607	5.232	5.549
Phải thu nội bộ	-	374	311
Phải thu theo tiến độ kế hoạch HDXD	1.934	1.934	1.934
Các khoản phải thu khác	35.597	33.839	34.364
Phải thu dài hạn	2.273	2.855	2.855
Phải thu dài hạn khác	2.273	2.855	2.855
Tổng cộng	251.643	249.695	201.421

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 1 năm 2016

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Nợ ngắn hạn	670.731	631.847	598.021
Phải trả người bán	135.061	102.192	85.348
Người mua trả tiền trước	47.704	32.289	31.494
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.947	13.115	13.035

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Phải trả người lao động	4.421	4.038	1.649
Chi phí phải trả	1.430	4.884	1.922
Phải trả nội bộ	203.843	194.121	179.817
Doanh thu chưa thực hiện	8.265	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	42.095	28.685	29.267
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	209.686	252.295	255.261
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	280	228	228.062
Nợ dài hạn	53.606	54.072	54.072
Người mua trả tiền trước dài hạn	23.047	23.047	23.047
Phải trả dài hạn khác	522	522	522
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	30.037	30.503	30.503
Tổng	724.337	685.919	652.094

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 1 năm 2016

- Tính đến thời điểm 31/12/2015 và 31/03/2016, Công ty không có các khoản phải trả quá hạn.

11.7. Đầu tư tài chính ngắn hạn/dài hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và đầu tư tài chính dài hạn tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015 và 31/03/2016.

11.8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,02	1
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,42	0,42
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/tổng tài sản (lần)	0,93	0,93
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	13,85	13,08
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	1,4	1,21
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	0,79	0,69

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	0,38	0,45
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân (ROA) (%)	0,3	0,31
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) (%)	4,42	4,5
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần (%)	0,89	0,7

12. Tài sản

- Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
I	Tài sản vô hình (Quyền sử dụng đất)	2.658	-	2.658	100
II	Tài sản cố định hữu hình	130.622	113.471	17.151	13,1
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	35.250	21.906	13.344	37,8
2	Máy móc và thiết bị	56.474	53.505	2.969	5,2
3	Phương tiện vận tải	37.740	37.000	740	1,9
4	Thiết bị, dụng cụ	584	486	98	16,7
5	Tài sản cố định khác	574	574	-	-
III	Tài sản cố định thuê tài chính	26.429	1.941	24.488	92,7
1	Máy móc và thiết bị	6.118	545	5.572	91,1
2	Phương tiện vận tải	20.311	1.396	18.915	93,1
	Tổng cộng	159.709	115.412	44.297	43,7

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

- Giá trị còn lại của TSCDHH đã dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 12.460.348.977 đồng;
- Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 89.489.462.293 đồng.
- Tài sản cố định vô hình là giá trị quyền sử dụng đất tại số 138 - 140 Điện Biên Phủ, Phường Đakao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh: 2.658.318.000 đồng.

• **Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Nhà máy thủy điện Sardeung	39.097	39.097
Nhà máy kết cấu thép Tuy Hạ	2.081	2.081
Sửa chữa NMCK Lilama 45.1	3.718	4.129
Tổng cộng	44.896	45.307

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Khoản mục	Thực hiện năm 2015 (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2016		Kế hoạch năm 2017	
		Giá trị (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2015	Giá trị (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	48.000	48.000	-	48.000	-
Doanh thu thuần	521.329	525.856	0,87	530.000	0,79
Lợi nhuận sau thuế	2.354	2.418	2,7	2.64	9.2
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,45%	0,46%	-	0,5%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	4,9%	5,04%	-	5,5%	-
Cổ tức	-	-	-	Chưa có	-

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 số 148/CT-HĐQT ngày 12/05/2016 và Kế hoạch kinh doanh của Công ty cổ phần Lilama 45.1

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận trong năm 2016

Bước sang năm 2016, kinh tế trong nước đã khởi sắc nhưng khả năng thu hút vốn để thực hiện các dự án vẫn còn gặp khó khăn. Vì vậy, căn cứ vào các hợp đồng kinh tế đã được ký kết và dự kiến các hợp đồng kinh tế sẽ ký trong năm công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2016 như trên.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Đẩy mạnh các hoạt động marketing nhằm nâng cao mức tăng trưởng trong các lĩnh vực sản xuất và truyền tải điện, chế biến và phân phối các sản phẩm dầu mỏ, công nghiệp hóa chất thuộc các dự án trong nước;
- Triển khai công tác nghiên cứu và chuẩn bị để tham gia chế tạo xuất khẩu và xây lắp ở nước ngoài dựa trên những khách hàng đã có quan hệ hợp đồng trước đây ở các dự án trong nước như Siemen, MHI, Samsung...
- Nghiên cứu, đầu tư để tăng năng lực chế tạo thiết bị và năng lực xây lắp nhằm tăng tỷ trọng thực hiện của các dự án lên trên 5% giá trị đầu tư, có thể chế tạo hoàn thiện một sản phẩm để cung cấp cho thị trường, thực hiện trọn gói các công trình hoặc dự án nhỏ;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí đầu tư; phối hợp đồng bộ với các phòng ban và đội công trình trong công tác quản lý chi phí phục vụ thi công, nghiệm thu và đôn đốc việc thu hồi vốn công trình một cách kịp thời nhằm tăng vòng quay vốn, giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để giảm chi phí lãi vay cho công ty;
- Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án. Từ đó, đề ra phương án tuyển dụng hoặc/và đào tạo nhằm bố trí sử dụng vào từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc cho phù hợp. Thực hiện nghiêm túc việc khoán sản phẩm đến từng tổ sản xuất, tối đa hóa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, danh sách các vị trí quản lý của Công ty

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
I.	Hội đồng quản		
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Đặng Bá Cường	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
3	Nguyễn Quang Bình	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
4	Nguyễn Quang Huy	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
5	Phạm Thị Phương Anh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
II. Ban kiểm soát			
1	Tô Thị Hoàng Oanh	Trưởng ban	
2	Lê Đình Khanh	Thành viên	
3	Nguyễn Văn Thành	Thành viên	
III. Ban giám đốc			
1	Đặng Bá Cường	Tổng giám đốc	
2	Vũ Trọng Hiền	Phó tổng giám đốc	
3	Nguyễn Quang Bình	Phó tổng giám đốc	
4	Nguyễn Văn Thịnh	Phó tổng giám đốc	
5	Nguyễn Quang Huy	Phó tổng giám đốc	
6	Hoàng Sĩ Nhân	Phó tổng giám đốc	
7	Trần Nam Tiến	Phó tổng giám đốc	
IV. Kế toán trưởng			
1	Hà Hoàng Giang	Kế toán trưởng	

2. Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị

2.1. Ông Ngô Văn Phùng: Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Ngô Văn Phùng
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 14/02/1964

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

- Nơi sinh : Xã Nghĩa Đông, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
- Quê quán : Xã Nghĩa Đông, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024053707
- Cấp ngày : 07/03/2013
- Nơi cấp : Tp. HCM
- Địa chỉ thường trú : 177 Đường 30, Khu dân cư Tân Quy Đông, Tân Phong, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1988	Kế toán, Xí nghiệp liên hiệp Lắp máy 45
1990	Kế toán trưởng, Xí nghiệp Lắp máy 45/3 Tuy Hòa, Phú Yên
1996	Kế toán trưởng, Xí nghiệp Lắp máy số 7, Đà Nẵng
1998	Kế toán trưởng, Công ty cổ phần Lilama 18, Tp. HCM
2010	Phó tổng giám đốc phụ trách tài chính, Công ty cổ phần Lilama 18, TP. HCM
12/5/2016 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 980.000 cổ phần, chiếm 20.42% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 960.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ (đại diện cho Tổng công ty Lắp máy Việt Nam)
 - + Cá nhân sở hữu: 20.000 cổ phần, chiếm 0.42% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.2. Ông Đặng Bá Cường: Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Đặng Bá Cường
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 30/08/1963
- Nơi sinh : Xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
- Quê quán : Xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024149206
- Cấp ngày : 16/10/2003
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : 79/16 tổ 6, khu phố 5, P. Phước Long B, Quận 9, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 10/1988-3/1995	Cán bộ kỹ thuật thi công XN liên hợp Lắp máy số 18 (nay là Công ty Lilama 18)
Từ 4/1998-9/1996	Đội phó đội công trình Công ty Lắp máy & Xây dựng số 18 nay là Công ty Lilama 18)
Từ 10/1996-3/2007	Đội trưởng đội công trình công ty Lắp máy & Xây dựng số 18 nay là Công ty Lilama 18)
Từ 4/2007-21/4/2013	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18
22/04/2013-nay	Ủy viên HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 45.1, Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Ủy viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng bộ Công ty
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 788.000 cổ phần, chiếm 16,42% vốn điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 768.000 cổ phần, chiếm 16 % vốn điều lệ (đại diện cho Tổng công ty Lắp máy Việt Nam)
- + Cá nhân sở hữu: 20.000 cổ phần, chiếm 0.42 % vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.3. Ông Nguyễn Quang Bình: Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Quang Bình
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 18/12/1964
- Nơi sinh : Xã Minh Tân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
- Quê quán : Xã Minh Tân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 034064002207
- Cấp ngày : 8/1/2016
- Nơi cấp : TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : 12 Đ1, Cư xá 30/4, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Chuyên ngành thông gió, cấp nhiệt
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 10/1984-7/1989	Sinh viên trường ĐHXD Hà Nội, Lớp thông gió cấp nhiệt
Từ 2/1990-3/1995	Cán bộ kỹ thuật thi công tại các công trình: Thủy điện Trị An, Bồn bia Sài Gòn, thủy điện Sông pha, Kho dầu cát lái, Nhà Máy bột ngọt Ve Đan, Nhà máy cơ khí 45.1 Thuộc Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

Từ 3/1995-1/1997	Trưởng ban kỹ thuật Công trình Xi Măng Chifon Hải phòng thuộc Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 1/1997-5/1998	Phó giám đốc xí nghiệp Xi măng Sao mai - Kiên Giang thuộc Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 5/1998-11/1998	Phó giám đốc Dự án công trình Xi măng Nghi Sơn thuộc Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 11/1998-3/2000	Quyền Giám đốc & Giám đốc Nhà máy Cơ khí thuộc Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 3/2000-1/2002	Phó phòng KTKT Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 1/2002-5/2004	Quyền Trưởng phòng & Trưởng phòng KTKT Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 5/2004-10/2005	Phó giám đốc Công ty, kiêm trưởng phòng KTKT Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 10/2005-5/2007	Phó giám đốc công ty, UV Ban TV Đảng ủy công ty, UV BCH Công đoàn Công ty LM & XD 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 5/2007-6/2010	UV HĐQT công ty, Phó tổng giám đốc công ty, UV Ban TV Đảng ủy Công ty, chủ nhiệm UBKT Đảng bộ công ty
Từ 6/2010-nay	UV HĐQT, P. Tổng Giám đốc, UV Ban TV Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT Đảng bộ Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó tổng giám đốc, Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 17.169 cổ phần, chiếm 0,36% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 17.169 cổ phần, chiếm 0,36% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.4. Ông Nguyễn Quang Huy: Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Quang Huy
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 02/01/1976
- Nơi sinh : Hà Đông - Hà Nội

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024312258
- Cấp ngày : 16/03/2007
- Nơi cấp : TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : Phòng 802 An Khang A, An Phú, Quận 2, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Tháng 8/1998 đến 12/1999	Nhân viên kế toán Công ty Lắp máy & Xây dựng số 7, Đà Nẵng (nay là Công ty cổ phần Lilama 7)
Từ 12/1999 đến T10/2003	Nhân viên Kế toán Công ty Lắp máy & Xây dựng số 18 (nay là Công ty cổ phần Lilama 18)
Từ 10/2003 đến T12/2004	Phó phòng Tài chính - Kế toán Công ty Lắp máy & Xây dựng số 18 (nay là Công ty cổ phần Lilama 18)
Từ 12/2004 đến T6/2005	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công Ty Lắp máy & Xây dựng số 45.3 (nay là Công ty cổ phần Lilama 45.3)
Từ 9/2006 đến T8/2009	UV HĐQT, Kế toán trưởng, Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty cổ phần Lilama 45.3
Từ T8/2009 đến 22/12/2013	UV HĐQT, Kế toán trưởng, Thường vụ, ủy viên BCH Đảng bộ Công ty cổ phần Lilama 45.1
Từ 23/12/2013 đến nay	UV HĐQT, Phó tổng giám đốc, ủy viên BCH Đảng bộ Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó tổng giám đốc, Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 725.714 cổ phần, chiếm 15,12% vốn điều lệ.
 - + Đại diện sở hữu: 720.000 cổ phần, chiếm 15 % vốn điều lệ (đại diện cho Tổng công ty Lắp máy Việt Nam)
 - + Cá nhân sở hữu: 5.714 cổ phần, chiếm 0.12 % vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.5. Bà Phạm Thị Phương Anh: Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Phạm Thị Phương Anh
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 20/11/1962
- Nơi sinh : Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Nghệ Tĩnh
- Quê quán : Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Nghệ Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024142117
- Cấp ngày : 15/05/2003
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : 12 Đường 1, Khu nhà ở Lilama 45.1, Khu phố 6, P. Trường Thọ, Q. Thủ Đức, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 1985-1986	Xí nghiệp Lắp máy 69.1 Phả Lại, Hải Dương
Từ 1986-1994	Trường Công nhân Kỹ thuật Lắp máy Vinh Nghệ An
Từ 1994 đến nay	Công ty Lắp Máy & Xây Dựng 45-1 (Nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 30/03/2007 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch Công đoàn
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 1.537 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 1.537 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 8.908 cổ phần

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số Cổ Phần sở hữu
1	Chồng	Nguyễn Trọng Thích	024142118	14/05/2009	TP. HCM	4.310
2	Em	Phạm Việt Anh	183149031	02/07/2013	Hà Tĩnh	3.890
3	Em	Phạm Văn Anh	023970633	08/10/2001	TP. HCM	708

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

3. Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát

3.1. Bà Tô Thị Hoàng Oanh: Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : Tô Thị Hoàng Oanh
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 30/06/1984
- Nơi sinh : TP. Đà Nẵng
- Quê quán : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024964693
- Cấp ngày : 04/12/2014
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : 330B Trường Chinh, P.13, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Tài chính doanh nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 7/1997-04/2016	Kế toán Công ty cổ phần Lilama 45.1
Từ 05/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát công ty chuyên trách

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

3.2. Ông Lê Đình Khanh: Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : Lê Đình Khanh
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 15/04/1975
- Nơi sinh : Định Bình, Yên Định, Thanh Hóa
- Quê quán : Hoằng Phú, Hoằng Hóa, Thanh Hóa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012484704
- Cấp ngày : 30/05/2011
- Nơi cấp : Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 65 Tổ 3, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Số ĐT liên lạc : 04 38632059
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 7/1997-9/1998	Nhân viên kế toán Công ty Xây lắp và Thi công Cơ giới Sông Đà 9
Từ 11/1998-2/2004	Xí nghiệp xây dựng số 2 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí
Từ 3/2004-7/2009	Kế toán tổng hợp Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam
Từ 5/2007-7/2009	Trưởng phòng kế toán ban Tài chính - Kế toán Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam
Từ 7/2009-10/2011	Phó trưởng ban Tài chính - Kế toán Tổng công ty Lắp máy Việt Nam
Từ 11/2011 đến nay	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam
Từ 12/05/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Trưởng phòng kiểm toán nội bộ Tổng Công ty LILAMA Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

3.3. Ông Nguyễn Văn Thành: Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : Nguyễn Văn Thành
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 17/10/1989
- Nơi sinh : Ayunpa – Gia Lai
- Quê quán : Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 230713481
- Cấp ngày : 03/06/2004

- Nơi cấp : Gia Lai
- Địa chỉ thường trú : 15A Phan Đình Phùng, Thị xã Ayunpa, Gia Lai
- Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 08 38205817
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 2011-05/2015	Kế toán Công ty cổ phần Đầu tư Xây lắp và kinh doanh thiết bị Hà Nội
Từ 06/2015 đến nay	Nhân viên phòng TCHC đội Lắp máy số 9 Công ty cổ phần Lilama 45.1
Từ 12/05/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4. Cơ cấu và thành phần của Ban giám đốc

4.1. Ông Đặng Bá Cường: Tổng giám đốc

Sơ yếu lý lịch của ông Đặng Bá Cường đã được thể hiện trong mục 2 phần 2.2.

4.2. Ông Nguyễn Quang Bình: Phó tổng giám đốc

Sơ yếu lý lịch của ông Nguyễn Quang Bình đã được thể hiện trong mục 2 phần 2.3.

4.3. Ông Nguyễn Quang Huy: Phó tổng giám đốc

Sơ yếu lý lịch của ông Nguyễn Quang Huy đã được thể hiện trong mục 2 phần 2.4.

4.4. Ông Vũ Trọng Hiền: Phó tổng giám đốc

- Họ và tên : Vũ Trọng Hiền

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 03/11/1963
- Nơi sinh : Xã Cao Thắng, H.Thanh Niệm, Tỉnh Hải Dương
- Quê quán : Xã Cao Thắng, H.Thanh Niệm, Tỉnh Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 031673395
- Cấp ngày : 5/7/2007
- Nơi cấp : Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : Chung cư Samland, P.25, Q.Bình Thạnh, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí ngành chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 05/1987 đến nay	Làm việc tại Liên hiệp Lắp máy 45 (nay là Công ty Lilama 45.1)
Từ 04/2007 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 45.1

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Biệt phái TCT LILAMA - Trưởng ban dự án công trình nhiệt điện Vĩnh Tân 4
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 1.180 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 1.180 cổ phần, chiếm 0,02 % vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4.5. Ông Nguyễn Văn Thịnh: Phó tổng giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Văn Thịnh
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 30/07/1959
- Nơi sinh : Xã Tân Phúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên
- Quê quán : Xã Tân Phúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 271920810
- Cấp ngày : 16/09/2004
- Nơi cấp : Đồng Nai
- Địa chỉ thường trú : B25 Khu nhà ở Lilama 45.1, khu phố 6, đường Nguyễn Văn Bá, Q. Thủ Đức, Tp. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Trung học cơ khí chế tạo, Đại học Bách khoa Hà Nội - Khoa cơ khí Động lực, Đại học ngoại ngữ Hà Nội - Khoa tiếng Anh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1982-1983	Kỹ thuật thi công tại XNSX công nghiệp - Liên hợp lắp máy 69
1983-1984	Đội trưởng, kiêm bí thư đoàn đội gia công kết cấu thép XN Liên hợp Lắp máy 69
1984-1989	Đại học Bách khoa Hà Nội
1989-1992	Liên đội trưởng liên đội cơ giới XN Lắp máy 69
1992-1993	Đội trưởng lắp bồn GL Gas, Tân Thuận TP.HCM, đội trưởng đội gia công và lắp ống Thác mơi, Bình Phước
6/1993-6/1998	Đội trưởng thi công các công trình: Vê Đan, Cảng cá, Dynochem
07/1998-11/2003	Đội trưởng các công trình Thủy điện Hàm Thuận - Bình Thuận, Sửa chữa tàu biển Nha Trang, Nhựa Thị Vải, Nhà máy Đạm Phú Mỹ
04/2004-5/2009	Phó tổng giám đốc công ty Lilama 45.1, phụ trách thi công nhà máy thủy điện Đại Ninh, Đồng Nai 3 & 4
06/2009 đến nay	Phó tổng giám đốc công ty Lilama 45.1 phụ trách các công trình điện, Chủ tịch hội đồng bảo hộ lao động

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 1.475 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 1.475 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: 1.357 cổ phần

STT	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số Cổ phần sở hữu
1	Vợ	Đỗ Thị Huệ	271920809	20/1/2006	Đồng Nai	767
2	Em	Nguyễn Văn Vương	141893885	3/5/1996	Hưng Yên	590

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4.6. Ông Hoàng Sĩ Nhân: Phó tổng giám đốc

- Họ và tên : Hoàng Sĩ Nhân
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 01/05/1970
- Nơi sinh : Xã Diễn Bình, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An
- Quê quán : Xã Diễn Bình, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 024425701
- Cấp ngày : 13/07/2005
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : 118/888H Nguyễn Kiệm, P.3, Q.Gò Vấp, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
1987-1990	Công ty đường bộ 470 (đội cầu phá Bến Thủy, TP. Vinh, Nghệ An)
1990-1995	Sinh viên trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên
12/1995-06/1996	Công tác ở P. Kỹ thuật - Kinh tế Cán bộ kỹ thuật
06/1996-03/1997	Cán bộ kỹ thuật công tác ở Liên đội XL 3
03/1997-12/1998	Cán bộ kỹ thuật công tác ở XN Lắp máy Phú Mỹ
12/1998-10/1999	Cán bộ kỹ thuật công tác ở công trình Mobil - Gò dầu
10/1999-02/2003	Phòng Kinh tế Kỹ thuật chức vụ phó phòng
02/2003-03/2004	Nhà máy cơ khí Lilama 45.1 chức vụ phó giám đốc
03/2004-07/2006	Phòng Kinh tế kỹ thuật chức vụ phó phòng
07/2006-12/2006	Đội hàn Công trình Chân mây chức vụ đội trưởng
12/2006-09/2007	Đội hàn công trình Dung Quất Chức vụ đội trưởng
09/2007-12/2014	Phòng Kinh tế kỹ thuật chức vụ phó phòng
12/2014-04/2016	Phòng Kinh tế kỹ thuật chức vụ phó phòng và Giám đốc nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (phần Lilama 45.1 thực hiện)
05/04/2016 đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 45.1, Giám đốc nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (phần Lilama 45.1 thực hiện)

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 1.180 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 1.180 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4.7. Ông Trần Nam Tiến: Phó tổng giám đốc

- Họ và tên : Trần Nam Tiến
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 12/09/1973
- Nơi sinh : Xã Quảng Minh, Huyện Việt Yên, Bắc Giang
- Quê quán : Xã Quảng Minh, Huyện Việt Yên, Bắc Giang
- Quốc tịch : Việt Nam

Tóm tắt thông tin: Công Ty Cổ Phần Lilama 45.1

- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 025029381
- Cấp ngày : 05/12/2008
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : Số 23 đường số 6, khu phố 4, P.Hiệp Bình Chánh, Q.Thủ Đức, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
09/1990-12/1995	Sinh viên Trường Đại học sư phạm kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên
04/1996-08/1997	Cán bộ kỹ thuật công tác ở phòng kỹ thuật - kinh tế
08/1997-03/1998	Cán bộ kỹ thuật Liên đội xây lắp 4
03/1998-06/1998	Cán bộ kỹ thuật Công trình nhà máy đường Tây Ninh
06/1988-12/1988	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Lắp máy Phú Mỹ
12/1998-01/1999	Cán bộ kỹ thuật Phòng kỹ thuật - kinh tế
01/1999-07/1999	Cán bộ kỹ thuật Công trình trạm điện Trà Nóc
07/1999-03/2000	Cán bộ kỹ thuật Công trình nhà máy giấy NewTogo
03/2000-09/2000	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Lắp máy Phú Mỹ
09/2000-07/2001	Cán bộ kỹ thuật Phòng kỹ thuật - kinh tế
02/2001-11/2002	Cán bộ kỹ thuật Đội xây lắp trạm điện 110kv Cần Thơ
11/2002-01/2004	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp lắp máy Phú Mỹ
01/2004-12/2006	Cán bộ kỹ thuật Phòng kỹ thuật - kinh tế
12/2006-09/2007	Cán bộ kỹ thuật Đội lắp máy cơ điện nhà máy nhiệt điện Cà Mau
09/2007-01/2015	Phó phòng kỹ thuật - kinh tế
01/2015-04/2016	Trưởng phòng kỹ thuật-kinh tế
05/04/2016 đến nay	Phó tổng giám đốc kiêm trưởng phòng kỹ thuật

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 649 cổ phần, chiếm 0,01 % vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 649 cổ phần, chiếm 0,01 % vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác:
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

5. Kế toán trưởng: Ông Hà Hoàng Giang

- Họ và tên : Hà Hoàng Giang
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 04/09/1982
- Nơi sinh : Xã Thanh Vinh, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ
- Quê quán : Xã Thanh Vinh, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 025408887
- Cấp ngày : 01/12/2010
- Nơi cấp : TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : 63/45 đường 10, P. Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP. HCM
- Số ĐT liên lạc : 08 38205817
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 01/2005-02/2008	Nhân viên phòng Tài chính – Kế toán công ty cổ phần Lilama 45.3, Bí thư đoàn thanh niên công ty từ năm 2007
Từ 02/2008-08/2009	Phó phòng Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần Lilama 45.3, Bí thư đoàn thanh niên công ty
Từ 09/2009-22/12/2013	Phó phòng Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần Lilama 45.1, Ủy viên BCH Đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2010-2015, Bí thư đoàn thanh niên công ty từ tháng 4/2010 đến tháng 07/2013.
Từ 23/12/2013 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lilama 45.1, Ủy viên BCH Đảng bộ công ty nhiệm kỳ 2015-2020

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Lilama 45.1: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Để tăng cường hiệu quả quản trị Công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống quản trị và vận hành theo hướng tinh gọn, tập trung và hiệu quả.
- Công ty đã ban hành Điều lệ doanh nghiệp tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp mới số 68/2014/QH13 ngày 01/07/2015.
- Công ty đang thực hiện soạn thảo và sẽ ban hành Quy chế quản trị nội bộ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định hiện hành về Quy chế quản trị công ty nhằm mục đích thống nhất và chuẩn hóa quy trình hoạt động, trong đó thể hiện chi tiết quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban quản lý. Công ty cũng triển khai tổ chức công tác giám sát việc thực hiện các quy chế này đồng thời hoàn thiện, tăng cường hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

IV. PHỤ LỤC

- Bản sao y hợp lệ Giấy CNĐKKD lần thứ 5 ngày 24/05/2013.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 và báo cáo tài chính quý 1 năm 2016.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2016

**ĐẠI DIỆN TÓ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1**



NGÔ VĂN PHÙNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

ĐẶNG BÁ CƯỜNG

TÔ THỊ HOÀNG OANH

HÀ HOÀNG GIANG



**ĐẠI DIỆN TÓ CHỨC TƯ VẤN
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**



VÔ HỮU TUẤN

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

